

Nguyên đem hết công đức ấn tống quyển sách này của chư tăng ni và phật tử, hồi hướng về khắp pháp giới chúng sanh đặng khai mở trí tuệ phát tánh. "Hoa Bát Nhã" sớm khai đạo tâm bất thối chuyển.

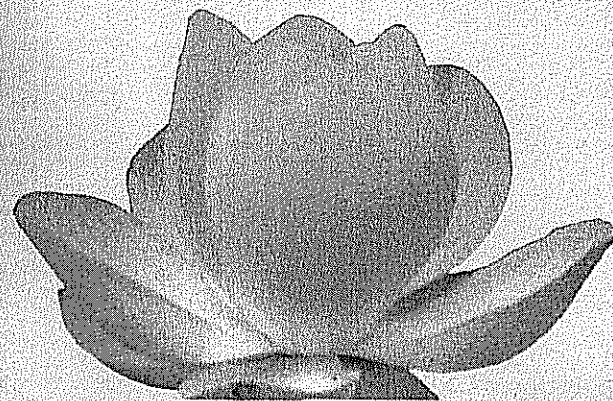
ĐỒ THỊ

đầu giải

Thiền

VÀO

CỬA KHÔNG



Phật lịch 2541 - Dương lịch 1997

ĐỒ THỊ

dẫn giải

Thiên

VÀO

CỬA KHÔNG

Phật lịch 2541 - Dương lịch 1997

SÁCH TẶNG
PHỔ BIẾN NỘI BỘ, TU HỌC

Phật lịch 2541- Dương lịch 1997



Thiền Sư Thích Thanh Từ
Viện Chủ Thiền Viện Trúc Lâm

Mục Lục

Chữ Viết tắt	ii
Kính dâng Thầy	iii
Lời Chứng Minh	iv
Lời Giao Cảm	v-vi
Gửi về Sư Huynh Đắc Pháp	vii
Xin chỉ giáo	viii-x
Cảm Tạ	xi
Chương V: TRÚT SẠCH KHÁI NIỆM	1-28
Bài Đọc Thêm số 8: VÀO CỬA KHÔNG	29-165
BẢNG LIỆT KÊ THUẬT NGỮ	166-208

CHỮ VIẾT TẮT

A.H. = A Hàm	A.l.h. = A La Hán;
āl = âm lịch	BLKTN = Bảng liệt kê thuật ngữ
B.T. = Bồ Tát	BVKT: Biệt Vọng, Không Theo
C.á. = Công án	C.N= Công nguyên
CCML = Cơ cấu mạng lưới	
C.K.T.C. = Chân Không- Thường Chiếu	dl = dương lịch
DD = Dưới Đồi Đ.Đ. = Đại Đức	DDTG: Đạt được tánh giác
Đn = đồng nghĩa	ĐT = Đồi Thị
DGCTK = Đối giao cảm thần kinh	GCTK = Giao cảm thần kinh
hệ = hệ thống	H.T. = Hòa Thượng
HTNT = Hệ tuyến nội tiết	HTKTQ = Hệ thần kinh tự quản
k. = khoảng	KDĐ = Khu dưới đồi
KÚDH = Ký ức dài hạn	KÚNH = Ký ức ngắn hạn
N. = Nikàya	P. = Pàli
P.C. = Pháp Cú	P.l = Phật lịch
s. = sanh	S.C. N. = Sau Công nguyên
Skt. = Sanskrit	t. = tịch
t.l. = tức là	TQLT: Trung Quán Luận Thích
tr. = trang	triết = triết học
TKTK = Trung khu thần kinh	T.S. = Thiền sư
TSKN: Trút Sạch Khái Niệm	T.T. = Thượng Tọa
TTVNCTKHM = Thiền Tông V.N. Cuối Thế Kỷ Hai Mươi;	
x = xem	xt = xem thêm

Kính dâng Thầy,

Bậc Ân sư đã chiếu soi ánh sáng
Bát Nhã trong tâm thức đen tối
của con, với lòng biết ơn sâu sắc.

Oregon, 1-2-1996.

Thông Triệt

LỜI CHỨNG MINH

“Tập Đờ Thị do Thông Triệt biên soạn, dẫn giải các pháp Thiền do tôi dạy, ghi trong cuốn Thiền Tông Việt Nam Cuối Thế Kỷ Hai Mươi là thuộc về luận. Mà luận thì phải luôn luôn thích hợp với tư tưởng hay nhận thức của thời đại. Thời đại của chúng ta là thời đại khoa học thực nghiệm, cho nên ngôn từ và hình ảnh mà Thông Triệt *tạm dùng* để đối chiếu hay giải thích các pháp do tôi giảng dạy cũng phải thích hợp với trào lưu tiến hóa của thời đại, để thành phần trí thức dễ tiếp thu hơn. Đó là điều hợp lý.”

(Trích lời Chứng Minh của Thiền sư Thích Thanh Từ, tại thất riêng của Ngài ở Thiền Viện Thường Chiếu vào ngày 24-11-1992, với sự hiện diện của quý vị Thượng Tọa Phước Hào, Nhật Quang, Thiện Phát, Thiện Trung, Trí Chơn, và quý vị Đại Đức Thông Luận, Thông Hạnh, Thông Tạng, Thông Không, Thông Huệ.)

LỜI GIAO CẢM

Thiền ?

Thiền !

Một tiếng này thôi cũng đủ “*nổ con mắt*,” “*xé tai thiên hạ*” bốn phương, đối với những ai muốn đi tìm nó ! Vì thiền hạ hải hồ cứ ngỡ rằng Thiền là một cái gì đó, một pháp gì hoặc là một biểu tượng gì gì đó... v.v... Từ đấy trăm ngàn luận giải cuồng loạn, đầy trời; tối mặt, tối mày, hết phương cứu chữa. Đâu biết rằng: một chữ THIỀN này cũng là giả lập; giải bày để người chưa thấy đường đi, có *kim chỉ nam hướng dẫn*.

Hoàng Long đại sĩ nói: “Đã qua được cổng thì cứ vẫy tay mà đi. Còn hỏi lằng xằng, nọ kia, tức là *cuồng giải mê cung* !”

Pháp đệ tôi là Thông Triệt hôm nay lại *nổi hứng*, lập ra một trận *cuồng giải mê đồ*, khiến thiên hạ sẽ một phen đảo điên, tối mặt, tối mày không ít. Tuy nhiên, chính nhờ “*gã phong điên*” này “*làm càn*” mấy phác họa Đờ Thị *cuồng loạn* kia mà đã hơn một lần giúp được một số người an tâm, đi lần được vào chốn thâm sâu của “*cõi lòng bí ẩn*” mà từ lâu nay chưa có ai bật tung cánh cửa bí mật của “*cõi lòng an lạc*”

Tôi tạm ghi mấy lời này, giới thiệu cùng *anh chị em bạn lứa* trong bốn biển, mong mấy khai duyên này

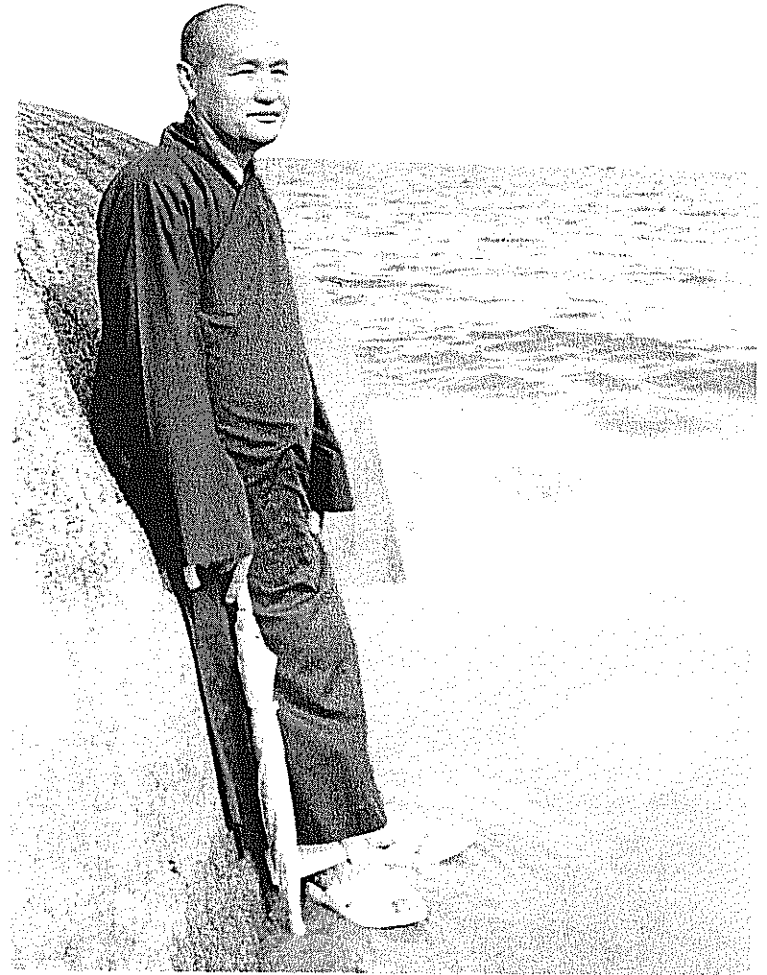
giúp đưa kẻ anh hùng khi cùng lộ có *kim chỉ nam* rẽ
hướng.

Kính ghi,

Thiên Nhai Cường Nhân.

giúp đưa kẻ anh hùng khi cùng lộ có *kim chỉ nam* rẽ
hướng.

Kính ghi,



Thiên Nhai Cường Nhân.

Gửi về Sư Huynh Đắc Pháp

Để gợi lại lời đề nghị của Sư Huynh, để nhớ lời ước nguyện của tiểu đệ, mãi hai mươi năm sau mới hoàn thành:

1974: Luận án Thiền.

1994: Dò Thị Dẫn Giải Thiền.

“Người nhắc dễ quên, người cố *tâm* làm dễ nhớ.”

Thông Triệt

XIN CHỈ GIÁO

Gởi về Chư Huynh Đệ Thiên sinh Khóa I và Khóa II.

Thấm thoát đã 20 năm qua, nhớ ngày nào Huynh Đệ cùng chung mái trường Chân Không và Linh Quang, nay mỗi người một phương: kẻ còn, người mất, bể dâu nào có khác ! Và cuộc đời cũng đã làm sạm đi mái tóc của lứa tuổi hoa niên, trung niên ! (Riêng Thông Triệt đến nay cũng hơn lục tuần, sắp làm *cổ lai hi* !) Nhưng kẻ còn lại thì không bỏ cuộc, quyết tâm đi đến cùng để giải quyết *bài toán trầm luân của giòng sinh mệnh vô tận* ! Đối với Thông Triệt, công ơn giáo dưỡng của Sư Phụ thật quá to lớn: 14 năm lao lý cay nghiệt trước đây (1975-1989), Thông Triệt *đã thực sự vượt qua mọi khổ ách nhờ từng đêm, từng ngày cố tìm ra đáp số bài toán trầm luân* ! Đây là nhờ ứng dụng *từng mô thức pháp ngữ "cách mạng"* của Thầy, và cũng đã nhờ Thầy trạng bị *chí xung Thiên* ngay trước khi nhập môn. Pháp khí dũng mãnh, tinh tấn đó không phải tự nhiên mà có ! Do đó, ngày trở về gặp mặt lại Chư Huynh Đệ, Thông Triệt không phải là *kẻ thân tàn ma dại*. Nay muốn giềng mối tông môn tiếp tục còn lưu chuyển, Thông Triệt mạn phép Chư Huynh Đệ ghi lại tinh ba hương vị pháp Thiên của Sư Phụ để những *mầm non* trong hàng đệ tử Chư Huynh Đệ chia sẻ chút ít kinh nghiệm và phần khởi *hạ thủ công phu*.

20 năm trước đây, Đại Sư Huynh Đắc Pháp có đề suất ý kiến là Thông Triệt nên tổng kết pháp Thiên của Thầy thành tập Luận Ấn Thiên. Thông Triệt có hứa hoàn tất nhiệm vụ này. Nay duyên đã đủ, ý kiến của 20 năm trước kia bây giờ trở thành sự thật. Tuy nhiên, không phải Luận Ấn với tính cách đúc kết, ghi nhận lời Thầy dạy mà là Luận Giải với tính cách chứng minh, đối chiếu pháp Thiên của Thầy với khoa học hiện đại, và với lời Phật cùng Chư Tổ Ấn Hoa; đồng thời được trình bày dưới dạng Đồ Thị. Có lẽ đây là điều khác biệt nhất trong luận giải Thiên Phật giáo ở phương Đông.

Thông Triệt nghĩ rằng chúng ta đang ở vào thời đại mới, *biên cương văn hóa* Đông - Tây cần được kết hợp, dung hội hơn là *đóng cửa, tự cô lập* và mang mặc cảm tự tôn như những thế hệ trước, để chúng ta kịp thời đi vào ngưỡng cửa thế kỷ 21. Thiên học phương Đông sẽ phụng sự nhân sinh

hữu hiệu hơn, tích cực hơn khi chúng ta biết mượn ánh sáng khoa học Tây phương để soi rọi vào những kinh nghiệm tâm linh của Đông phương.

Qua sự trưởng thành trong pháp bảo của Sư Phụ, từ năm 1989, Thông Triệt có trình lên Sư Phụ là sau này nếu có điều kiện, Thông Triệt sẽ mượn những sự khám phá của khoa học để chứng minh và đối chiếu pháp Thiên của Thầy. Cho thấy rằng dưới ánh sáng khoa học, Thiên học phương Đông chẳng có gì huyền bí, khó hiểu hay siêu hình. Pháp Thiên do Thầy dựng lập quả thật là một khoa học tâm linh rất cần được chứng minh và khai triển dưới dạng khoa học, để mục tiêu phụng sự nhân sinh tích cực hơn. Mãi đến đầu năm 1992, Thông Triệt mới bắt tay vào việc dưới sự *đỡ đầu* của Sư Huynh Đắc Giác. Thông Triệt đã kết hợp 2 nền văn hóa Đông và Tây phương để chứng minh và đối chiếu mô thức Thiên pháp của Sư Phụ. Thông Triệt đã hệ thống pháp Thiên của Sư Phụ thành một trình tự dụng công: từ dễ đến khó; từ có pháp đến không một pháp; từ tiệm tu đến đốn tu; từ tục đế Bát Nhã đến chân đế Bát Nhã. Huynh Đệ có xem qua, thấy chỗ nào chưa ổn, chưa đúng hay chứng minh chưa hoàn hảo, xin vui lòng chỉ giáo.

Thông Triệt không đủ duyên may như Chư Huynh Đệ được *nương bóng* Thầy trong 20 năm mà chỉ vồn vện có hơn *1 năm 3 tháng (từ 4-74 đến 7-75)* và sau khi ra tù cũng không đủ duyên sống gần Sư Phụ. Vì vậy mức độ lãnh hội pháp Thiên của Sư Phụ, Thông Triệt nghĩ mình chỉ được trong chừng mực nào đó. Nhưng sở dĩ Thông Triệt *bạo gan*, *dám múa rìu qua mắt thợ* vì thấy rằng trong Thiên không có *nguyên tắc học lâu năm* mà có *nguyên tắc miên mật ứng dụng lời dạy của vị Thầy để đưa đến ngộ đạo, sáng đạo*.

Thầy đã đưa ra nhiều *"bài toán hóc búa"* để chúng ta *tự giải, tự tìm ra đáp số*. Hoặc Thầy đưa ra nghệ thuật dạy *"CON LÂM NGHỀ ĂN TRỘM."* Thông Triệt nghĩ rằng mình đã tìm ra được *nhiều cách giải các bài toán Thiên của Thầy và cũng đã biết cách "chui ra khỏi rương của Lão Phú Hộ,"* nên không ngại ghi lại những kinh nghiệm *sống động* của mình qua sự thực hành pháp Thiên của Sư Phụ để hướng dẫn lại người sơ cơ.

Đầu năm 1992, Thông Triệt xin Thầy cho phép luận giải *"Thiên Tông Việt Nam Cuối Thế Kỷ Hai Mươi."* Thầy cho phép. Thế là Thông Triệt bắt tay ngay với sự giúp đỡ của Sư Huynh Đắc Giác.

Ở đây, Thông Triệt giảng rộng nghĩa và hướng dẫn cách thực hành những bài pháp cơ bản của Thầy cho các Thiên sinh sơ cơ. Thông Triệt tập chú vào việc hướng dẫn họ làm sao đạt được *BIẾT VỌNG, KHÔNG THEO* hay đạt được *TÁNH GIÁC, HẰNG SỐNG VỚI TÁNH GIÁC, TÂM KHÔNG*, hoặc

TRÚT SẠCH KHÁI NIỆM v.v... Trước đây Thông Triệt đã từng mò mẫm trong nhiều năm, bây giờ Thông Triệt không để họ phải đi trong đường hầm tăm tối như Thông Triệt đã từng đi. Thông Triệt muốn chia sẻ chút ít kinh nghiệm với Thiền sinh sơ cơ.

Tuy nhiên, trong chủ quan, chắc chắn Thông Triệt khó tránh khỏi nhiều sơ sót hay giải trật hoặc giải chưa thấu đáo. Nhưng có điều làm Thông Triệt vững tin nhất là từ năm 1990-1992, Thông Triệt đã thử nghiệm phương thức kết hợp Khoa học với pháp Thiền của Sư Phụ để dạy nhiều cư sĩ tại Vũng Tàu-Bà Rịa, kết quả có nhiều vị thành tựu làm chủ vọng tưởng một cách khả quan. Cho đến sau này, khi sang Mỹ, Thông Triệt cũng đã thử nghiệm trên 20 vị với phương thức kết hợp Khoa học và Thiền, kết quả nhiều người đạt được mức quả khả quan trên 3 mặt: thân, tâm và trí tuệ tâm linh.

Vì vậy để cho kinh nghiệm mình được hoàn hảo hơn, rất mong khi quyển sách này đến tay Chư Huỳnh Đệ, Thông Triệt sẽ nhận được những lời chỉ giáo chân tình với những kinh nghiệm quý báu của Chư Huỳnh Đệ. Thông Triệt hy vọng sẽ được học hỏi thêm để khi tái bản, sẽ tu chỉnh những điểm sai sót làm cho quyển sách tăng thêm giá trị.

Đây là quyển LUẬN GIẢI có tính cách trình bày sở học và kinh nghiệm của người học với vị Thầy của mình, nên Thông Triệt chỉ phổ biến trong nội bộ, có tính cách trao đổi kinh nghiệm lẫn nhau. Rất mong được sự chỉ giáo của Chư Huỳnh Đệ trên tinh thần xây dựng và phụng sự nhân sinh theo Bồ Tát Đạo.

Oregon, năm 1995

Thông Triệt

Cảm tạ

Tập VÀO CỬA KHÔNG sớm được ra mắt bạn đọc trong tông môn, đây cũng nhờ sự góp công, góp sức của tất cả quý vị thiền sinh xa gần và bạn bè thân hữu góp ý kiến xây dựng; đặc biệt là những vị thiền sinh viết thơ và gọi điện thoại yêu cầu chúng tôi bổ sung phần thuật ngữ Thiền và Phật học.

Riêng tâm nguyện của chúng tôi nay đã viên mãn. Chúng tôi xin chân thành cảm tạ ba vị đại Sư Huỳnh Phước Hào, Đắc Pháp và Đắc Giác ở quê nhà.

Nhân đây, chúng tôi cũng xin cảm ơn một số thiền sinh đã góp nhiều công sức để chúng tôi sớm hoàn thành Tập VÀO CỬA KHÔNG: Từ Bi Hiếu và Ngọc Giao phụ trách dò sửa chính tả; Phổ Hành, Từ Tâm Đạo, Không Không, và Linh Chi phụ trách bố trí việc ấn hành và phát hành; Tuệ Tâm Hải phụ trách sao bản đồ hình; Không Tính phụ trách vẽ hình, in hình, đánh máy bài in và điều chỉnh máy computer mỗi khi *máy có vấn đề* để chúng tôi đánh và in bài mẫu; Thầy Tịnh Nghiêm phụ trách điều chỉnh đột xuất máy *computer* mỗi khi chúng tôi gặp trở ngại; Kỳ Đà và Lạc Đà trang bị máy in màu và máy chụp bản sao, cùng một số tư liệu kinh điển Nguyên Thủy, Phát Triển và Khoa Học để chúng tôi tiện việc tham cứu. Đặc biệt, chúng tôi cảm ơn T.T. Thích Thông Hải, Viện Chủ Tu Viện Chân Không ở Hawaii, đã giúp một số tư liệu Phật giáo trong tủ sách Tu Viện để chúng tôi tham khảo.

Tuy nhiên, duyên đủ đến đúng lúc là có sự góp phần công đức ấn hành của Phật tử xa gần ở Canada, Hoa Kỳ, Pháp, Úc và Việt Nam nên Tập VÀO CỬA KHÔNG này sớm được ra mắt bạn đọc trong tông môn.

Xin hồi hướng công đức hoàng pháp và hộ pháp của Quý Vị lên ngôi Tam Bảo. Nguyện cầu hồng ân chư Phật mười phương từ bi gia hộ Quý Vị.

Oregon, Mùa Bão Tuyết năm 1997,

Thông Triệt

"Thiền tông có những điểm dường như khác biệt lời Phật dạy, do trong nhà Thiền tuyên bố: 'Giáo ngoại biệt truyền'..., khiến nhiều người hiểu lầm Thiền tông không phải thực của đạo Phật. Hoặc có người cho Thiền tông là 'quái thai của Phật giáo.' Nghiên cứu kỹ Thiền tông, chúng ta thấy ngược lại, chính Thiền tông làm sống lại tinh thần đức Phật. Mục tiêu giác ngộ, giải thoát đức Phật đề ra, Thiền tông tôn trọng triệt để. Vì chủ đích Thiền tông, không giác ngộ là tu chưa kết quả. Giác ngộ là ngọn hải đăng, các thiền gia là hoa tiêu phải nhắm đến. Sự tu hành của Thiền tông không theo qui tắc định sẵn trong kinh, mà đi theo lối riêng, phỏng theo lối của Phật ngày trước. Chủ yếu của Thiền tông là khơi dậy trí vô sư sẵn có nơi mọi người..."

Phát minh, sáng tạo là trọng tâm của Thiền tông. Nếu thực hành theo công thức định sẵn là không có phát minh...Phát minh, sáng tạo, tự tín là cốt lõi của Thiền."

Trích Thanh Từ ngữ lục.